

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra
chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02/8/2004 của Thủ Tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quy định chuẩn chương trình đào tạo; Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1192/QĐ-ĐHTN ngày 07/6/2018 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về Quy trình xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng Khoa học và Đào tạo Nhà trường ngày 10/3/2022 về việc thông qua chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Kinh tế đầu tư, ngành Kinh tế đầu tư trình độ đại học, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2022 (K19) của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (Chuẩn đầu ra kèm theo).

Điều 2. Chuẩn đầu ra là cam kết của Trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- BGH (để B/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Trần Quang Huy

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KINH TẾ ĐẦU TƯ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 260/QĐ-ĐHK&QTKD-ĐT ngày 14 tháng 3 năm 2022
của Hiệu trưởng trường ĐH Kinh tế và QTKD)*

CHƯƠNG TRÌNH (PROGRAM)	:	KINH TẾ ĐẦU TƯ (INVESTMENT ECONOMICS)
NGÀNH ĐÀO TẠO (MAJOR)	:	KINH TẾ ĐẦU TƯ (INVESTMENT ECONOMICS)
MÃ NGÀNH ĐÀO TẠO (CODE)	:	7310104
DANH HIỆU TỐT NGHIỆP (ACADEMIC DEGREE)	:	CỬ NHÂN (BACHELOR)

I. Mục tiêu của Chương trình đào tạo (Program Objectives - POs)

*** Mục tiêu chung**

Đào tạo cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư theo định hướng nghề nghiệp, có phẩm chất chính trị vững vàng, có sức khỏe và đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và các bên liên quan như kiến thức nền tảng về giáo dục chính trị, tư tưởng, luật pháp, kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh, quản lý và kiến thức chuyên sâu về Kinh tế đầu tư; có kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu công việc; có khả năng tự học tập nâng cao trình độ và lập nghiệp.

*** Mục tiêu cụ thể**

PO1. Có kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, kinh tế, kinh doanh và quản lý; có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư để phát triển khả năng học tập suốt đời và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn.

PO2. Có kỹ năng giải quyết vấn đề, lập kế hoạch, ra quyết định và kỹ năng chuyên môn trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư; hình thành ý tưởng khởi nghiệp và tổ chức thực hiện các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý.

PO3. Có khả năng làm việc độc lập, dẫn dắt nhóm làm việc trong điều kiện môi trường thay đổi; có năng lực bảo vệ và chịu trách nhiệm về các quyết định cá nhân; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.



II. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Program Learning Outcomes - PLOs)

PLO1. Kiến thức

1.1. Vận dụng được kiến thức cơ bản về tự nhiên, xã hội, lý luận chính trị và hệ thống pháp luật Việt Nam vào công việc chuyên môn, nghề nghiệp và cuộc sống.

1.2. Vận dụng kiến thức nền tảng về kinh tế, kinh doanh và quản lý, kiến thức cơ sở trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư để học tập kiến thức chuyên ngành và giải quyết những vấn đề thực tiễn liên quan trong công việc.

1.3. Vận dụng các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu công việc.

1.4. Vận dụng các kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư để thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là các dự án đầu tư phát triển ở phạm vi quốc gia, phạm vi các ngành kinh tế, địa phương và doanh nghiệp.

1.5. Vận dụng kiến thức về lập kế hoạch đầu tư, phân tích tài chính doanh nghiệp, tổ chức thực hiện, giám sát các hoạt động đầu tư, tài chính vào các công việc cụ thể ở phạm vi quốc gia, trong các ngành kinh tế, tại các địa phương và doanh nghiệp.

PLO2. Kỹ năng

2.1. Sử dụng ngoại ngữ để trình bày quan điểm, ý kiến cá nhân, xử lý một số tình huống thông thường trong công việc và cuộc sống. Đạt chuẩn về ngoại ngữ theo quy định hiện hành của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

2.2. Xác định được các tình huống phức tạp phát sinh, các vấn đề ưu tiên để ra quyết định trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi, đặc biệt là sự ảnh hưởng từ cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và nền kinh tế số.

2.3. Giao tiếp, đàm phán, thuyết trình và truyền tải thông tin một cách hiệu quả.

2.4. Tự khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tham gia khởi nghiệp.

2.5. Đánh giá kết quả thực hiện công việc được giao của cá nhân và các thành viên trong nhóm.

PLO3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

3.1. Hình thành ý thức rèn luyện sức khoẻ để duy trì và nâng cao thể lực, đáp ứng yêu cầu của công việc.

3.2. Chấp hành tốt kỷ luật lao động; làm việc độc lập và làm việc nhóm hiệu quả trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi; chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhóm, với cộng đồng và đối với xã hội.

3.3. Định hướng, hướng dẫn, giám sát các cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý, đặc biệt là nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực Kinh tế đầu tư.

3.4. Thể hiện và bảo vệ được quan điểm cá nhân; trung thực, khách quan trong việc đưa ra kết luận chuyên môn.

3.5. Quản lý được các nguồn lực; đánh giá và tham gia cải thiện hiệu quả các hoạt động trong lĩnh vực Kinh tế đầu tư.

III. Vị trí và nơi làm việc sau khi tốt nghiệp

Nhóm 1: Nhân viên, cán bộ quản lý tại các tổ chức, doanh nghiệp, ngân hàng trong và ngoài nước

Cử nhân Kinh tế đầu tư có đủ năng lực làm việc tại các bộ phận trong các ngân hàng (Phòng Kinh doanh, Quản lý rủi ro, Chăm sóc dịch vụ khách hàng,...), trong các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp của nước ngoài (Phòng Kế hoạch, Tài chính, Kinh doanh, Thị Trường...); các công ty bảo hiểm; Ban quản lý các khu kinh tế, Ban quản lý các khu công nghiệp, Ban quản lý các khu chế xuất; các quỹ đầu tư và các định chế tài chính; các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài. Triển vọng: Cử nhân Kinh tế đầu tư có khả năng đảm nhận các chức vụ quản lý, lãnh đạo của tổ chức như giám đốc doanh nghiệp, trưởng phòng, trưởng ban quản lý dự án, người điều phối dự án, ...

Nhóm 2: Chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý Nhà nước từ trung ương đến địa phương

Cử nhân Kinh tế đầu tư có đủ năng lực làm việc tại các cơ quan của Nhà nước từ cấp trung ương đến địa phương trong các lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực liên quan đến đầu tư như Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Vụ Đầu tư thuộc Bộ Tài Chính, các Sở Kế hoạch và Đầu tư ở các tỉnh, thành trong cả nước, các phòng, ban ở cấp huyện như phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Kinh tế - Hạ tầng, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng.... Triển vọng: Cử nhân Kinh tế đầu tư có thể đảm nhận các chức vụ lãnh đạo, quản lý, các chuyên gia.

Nhóm 3: Giảng viên, nghiên cứu viên, chuyên viên, cán bộ quản lý tại các viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đào tạo

Cử nhân chuyên ngành Kinh tế đầu tư có thể trở thành nghiên cứu viên, làm việc tại các cơ quan nghiên cứu, các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp thuộc lĩnh vực Kinh tế, Kinh doanh và Quản lý; làm việc tại các trung tâm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo. Triển vọng: trở thành giảng viên, nhà quản lý trong các cơ sở giáo dục chuyên nghiệp.

Nhóm 4: Quản lý, điều hành, làm chủ các doanh nghiệp

Cử nhân Kinh tế đầu tư có khả năng tự lập nghiệp và điều hành, quản lý doanh nghiệp, tổ chức do mình tạo lập.